

Số: 05/2025/QĐST-VDS

Đắk Lắk, ngày 10 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên họp: Ông Bế Văn Toàn.

Thư ký phiên họp: Ông Vũ Đức Đông – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Mỹ Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2025/TLST – VDS, ngày 14/8/2025, về việc “*Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*”. Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2025/QĐST – VDS ngày 28 tháng 8 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông Trần B, sinh năm: 1945. (Có đơn xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị C, sinh năm: 1975.

Cùng trú tại: A P, tổ dân phố A, xã Q, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

**** Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai, ông Trần B trình bày:***

Con tôi là Trần Thị C, sinh năm: 1975, từ ngày khai sinh ra cháu Trần Thị C không được bình thường mà bị khuyết tật nặng về thần kinh tâm thần. Con tôi thuộc diện tâm thần và được Ủy ban nhân dân thị trấn Q cấp giấy xác nhận khuyết tật số: 64824259/000409 ngày 23/11/2023. Ghi rõ dạng khuyết tật, tâm thần loại nặng. Do đó không thể làm chủ được hành vi, tình trạng sức khỏe yếu, khả năng kinh tế khó khăn và không thể tham gia vào các giao dịch dân sự. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho con tôi là Trần Thị C được hưởng đầy đủ quyền lợi theo quy định của pháp luật đối với người khuyết tật cũng như gia đình trong các giao dịch dân sự, quản lý tài sản...tôi đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đắk Lắk tuyên bố Trần Thị C, sinh năm: 1975 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

**** Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp:***

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra Quyết định giải quyết việc dân sự, thẩm phán đã thực hiện theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 366, Điều 377 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành các thủ tục đúng theo quy định tại Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, người yêu cầu đã làm bản tự khai, đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trần B và căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 188/KLGD ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Trung tâm P, kết luận: Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hiện tại hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi (Có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi ở các vụ việc dân sự). Vì vậy, đơn yêu cầu của ông Trần B là có căn cứ. Đề nghị Tòa án: Áp dụng 370, 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 23 Bộ luật dân sự chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần B. Tuyên bố bà Trần Thị C là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Về lệ phí: ông Trần B được miễn tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đắk Lắk nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Trần B yêu cầu Tòa án quyết tuyên bố bà Trần Thị C là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Bà Trần Thị C hiện đang cư trú tại: A P, tổ dân phố A, xã Q, tỉnh Đắk Lắk. Đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đắk Lắk theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đơn yêu cầu, bản tự khai của người yêu cầu ông Trần B khai: Trần Thị C, sinh năm: 1975, từ ngày khai sinh ra cháu Trần Thị C không được bình thường mà bị khuyết tật nặng về thần kinh tâm thần. Con tôi thuộc diện tâm thần và được Ủy ban nhân dân thị trấn Q cấp giấy xác nhận khuyết tật số: 64824259/000409 ngày 23/11/2023. Ghi rõ dạng khuyết tật, tâm thần loại nặng. Do đó không thể làm chủ được hành vi, tình trạng sức khỏe yếu, khả năng kinh tế khó khăn và không thể tham gia vào các giao dịch dân sự. Vì vậy, ông Trần B yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị C là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 23 của Bộ luật Dân sự.

Tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự quy định: *“Người thành niên do tình trạng thể chất hoặc tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự thì theo yêu cầu của người này, người có*

quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ...”

Để có cơ sở giải quyết vụ việc, Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đắk Lắk đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 09/2025/QĐ-TA ngày 19/8/2025 đối với năng lực hành vi dân sự của bà Trần Thị C. Căn cứ kết luận giám định pháp y tâm thần số 188/KLGD ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Trung tâm P, kết luận:

Bà Trần Thị C: Về y học, hiện tại đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần vừa. (Theo bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 (ICD10), có mã số bệnh là F 71).

Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hiện tại hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi (Có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi ở các vụ việc dân sự).

Từ các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ, trình bày của đương sự, xét thấy yêu cầu của ông Trần B yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị C là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

[3] Về việc chỉ định người giám hộ: Do bà Trần Thị C không có chồng con nên căn cứ khoản 4 Điều 54 Bộ luật dân sự năm 2015 Tòa án chỉ định ông Trần B (là cha của bà Trần Thị C) làm người giám hộ đối với bà Trần Thị C là phù hợp.

[4] Về chi phí giám định và lệ phí:

+ Về chi phí giám định: Ông Trần B đã nộp trực tiếp cho Trung tâm P nên Tòa án không đặt ra để xem xét.

+ Về lệ phí: Ông Trần B thuộc trường hợp được miễn lệ phí việc dân sự và có đơn đề nghị tòa án miễn lệ phí nên không phải chịu tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23, Điều 46, điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 47, Điều 48, Điều 49, khoản 4 Điều 54 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trần B.

[2] Tuyên bố: Bà Trần Thị C, sinh ngày 15/11/1975 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[3] Chỉ định ông Trần B là người giám hộ cho bà Trần Thị C. Ông Trần B có các quyền, nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 57, khoản 2 Điều 58 và khoản 2 Điều 59 của Bộ luật Dân sự.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trần B được miễn nộp tiền lệ phí việc dân sự theo Thông báo số 136/TB-TA ngày 13/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đắk Lắk.

[5] Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được Quyết định hoặc quyết định được niêm yết, thông báo;

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSDN tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Khu vực 3;
- Dương sự;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bế Văn Toàn